Trung Tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Trung cấp Kinh tế Bình Dương

Số 35

Thực hiện từ ngày 19 tháng 05 năm 2025

THỨ	TIẾT	10LKBC1 (Nụ)		10LKBC2 (Phát)		11LKBC1 (Lai)		11LKBC2 (Na)		11LKBC3 (Bích)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		Văn - Hằng				Lí - Nhung (BP)				
	2		Văn - Hằng				Văn - AnhV				Lí - Nhung (BP)
	3						Sinh - Tú				Địa - Thái
	4										GDKTPL - Hương (HVN)
	5										CN - Di
3	1		Địa - Linh		Toán - Cẩm		Toán - Trung		Lí - Huyên		
	2		GDKTPL - Thủy (BC)		Toán - Cẩm		Toán - Trung		Địa - Tiền		
	3		Toán - Cẩm		GDKTPL - Thủy (BC)		Địa - Tiền		Toán - Trung		
	4		Toán - Cẩm		Sinh - Na		Văn - AnhV		Tin - Lai		
	5				Địa - Dũng		Tin - Lai		Sinh - Na		
4	1								Toán - Trung		Toán - Đồng
	2										Toán - Đồng
	3								Văn - Cường		
	4								Văn - Cường		Văn - Bích
	5										Văn - Bích
5	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
6	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung Tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Trung cấp Kinh tế Bình Dương

Số 35

Thực hiện từ ngày 19 tháng 05 năm 2025

THỨ	TIẾT	11LKBC4 (Di)		12LKBC1 (Thanh Xuân)		12LKBC2 (Tú)		12LKBC3 (Hà)		12LKBC4 (Nga)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1			Văn+ - Bích	Sử+ - Nga		Truy bài - Tú		Địa+ - Thái		
	2			Văn+ - Bích	Sử+ - Nga		Truy bài - Tú		Truy bài - Thái		
	3		CN - Di	Văn+ - Bích	Sử+ - Nga		Văn+ - AnhV		Truy bài - Hà	Địa+ - Thái	Văn+ - Hằng
	4		SHL - Di		Sử+ - Nga		Văn+ - AnhV		Truy bài - Hà	Địa+ - Thái	Văn+ - Hằng
	5		GDKTPL - Hương (HVN)		Truy bài - Nga		Văn+ - AnhV			Địa+ - Thái	
3	1					Sử+ - Trang	Văn+ - AnhV	Toán+ - Trung	Văn+ - Tình (TN)	Văn+ - Hằng	Toán+ - Minh (BP)
	2		Lí - Huyên		Địa+ - Linh	Sử+ - Trang	Văn+ - AnhV	Toán+ - Trung	Văn+ - Tình (TN)	Văn+ - Hằng	Toán+ - Minh (BP)
	3		Địa - Linh		Toán+ - Cành	Sử+ - Trang	Văn+ - AnhV	Toán+ - Trung	Văn+ - Tình (TN)	Văn+ - Hằng	Toán+ - Minh (BP)
	4				Truy bài - Linh	Sử+ - Trang	Toán+ - Cành			Văn+ - Hằng	
	5					Truy bài - Trang	Toán+ - Cành				
4	1		Văn - Cường		Văn+ - Bích		Toán+ - Cành				
	2		Văn - Cường		Văn+ - Bích		Toán+ - Cành		Toán+ - Trung		
	3		Toán - Đồng		Văn+ - Bích		Toán+ - Cành		Toán+ - Trung		
	4		Toán - Đồng		Truy bài - Thanh Xuân		Toán+ - Cành		Toán+ - Trung		
	5				Truy bài - Thanh Xuân		Toán+ - Cành				
5	1				Toán+ - Cành	Địa+ - Dũng		GDKTPL+ - Vân (BP)	Văn+ - Tình (TN)	Địa+ - Thái	
	2				Toán+ - Cành	Địa+ - Dũng		GDKTPL+ - Vân (BP)	Văn+ - Tình (TN)	Truy bài - Thái	
	3				Toán+ - Cành	Địa+ - Dũng		Địa+ - Thái	Văn+ - Tình (TN)	GDKTPL+ - Vân (BP)	
	4				Toán+ - Cành	Địa+ - Dũng		Địa+ - Thái		GDKTPL+ - Vân (BP)	
	5					Truy bài - Dũng		Địa+ - Thái		GDKTPL+ - Vân (BP)	
6	1			Toán+ - Cành	Địa+ - Linh		Toán+ - Cành	GDKTPL+ - Vân (BP)			Toán+ - Minh (BP)
	2			Toán+ - Cành	Địa+ - Linh		Toán+ - Cành	GDKTPL+ - Vân (BP)			Toán+ - Minh (BP)
	3			Toán+ - Cành	Địa+ - Linh		Toán+ - Cành	Truy bài - Vân (BP)			Toán+ - Minh (BP)
	4			Toán+ - Cành			Toán+ - Cành			GDKTPL+ - Vân (BP)	
	5						Toán+ - Cành			Truy bài - Vân (BP)	
7	1				Toán+ - Cành						
	2				Toán+ - Cành						
	3				Toán+ - Cành						
	4										
	5										